

Thái Bình, ngày 01 tháng 02 năm 2018

KẾ HOẠCH

**Thực hiện Nghị quyết số 103/NQ-CP ngày 06/10/2017 của Chính phủ ban hành
Chương trình hành động thực hiện Nghị quyết số 08-NQ/TW ngày 16/01/2017
của Bộ Chính trị về phát triển du lịch trở thành ngành kinh tế mũi nhọn**

Thực hiện Nghị quyết số 103/NQ-CP ngày 06 tháng 10 năm 2017 của Chính phủ ban hành Chương trình hành động thực hiện Nghị quyết số 08-NQ/TW ngày 16 tháng 01 năm 2017 của Bộ Chính trị về phát triển du lịch trở thành ngành kinh tế mũi nhọn; Ủy ban nhân dân tỉnh xây dựng Kế hoạch triển khai thực hiện như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Cụ thể hóa các bước triển khai thực hiện Chương trình hành động số 103/NQ-CP ngày 06 tháng 10 năm 2017 của Chính phủ thực hiện Nghị quyết số 08-NQ/TW ngày 16/01/2017 của Bộ Chính trị về phát triển du lịch trở thành ngành kinh tế mũi nhọn một cách phù hợp, hiệu quả.

- Phát huy sức mạnh tổng hợp của các cấp, các ngành, địa phương, đơn vị, các tổ chức, doanh nghiệp và cộng đồng dân cư nhằm phát triển du lịch đạt tốc độ nhanh, phấn đấu đến năm 2030, du lịch Thái Bình trở thành ngành kinh tế có vị trí quan trọng trong cơ cấu kinh tế chung của tỉnh.

2. Yêu cầu

- Nâng cao nhận thức của các cấp, ngành và nhân dân về tầm quan trọng của du lịch, huy động mọi nguồn lực, khai thác tối đa tiềm năng, lợi thế và phát huy các giá trị tài nguyên để thực hiện hiệu quả các nhiệm vụ và hoàn thành các mục tiêu đặt ra tại Chương trình hành động, tạo ra bước đột phá thúc đẩy du lịch của tỉnh phát triển bền vững.

- Phát động phong trào ứng xử văn minh, tận tình hỗ trợ du khách, nâng cao nhận thức của xã hội về phát triển du lịch; phát động phong trào “Mỗi người dân là một hướng dẫn viên du lịch”.

II. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP

1. Đổi mới nhận thức, tư duy về phát triển du lịch

- Tổ chức phổ biến, quán triệt, tuyên truyền sâu rộng nội dung Nghị quyết 08-NQ/TW của Bộ Chính trị và Chương trình hành động số 103/NQ-CP của Chính phủ đến các sở, ngành, địa phương, tổ chức chính trị - xã hội, doanh nghiệp và các tầng lớp nhân dân.

- Xây dựng và thực hiện các chương trình, nội dung nhằm nâng cao nhận thức, đổi mới tư duy cho các cấp, các ngành và nhân dân về vị trí, vai trò và tầm quan trọng của ngành du lịch trong sự phát triển kinh tế - xã hội, góp phần chuyển dịch cơ cấu kinh tế, tạo việc làm, giữ vững ổn định chính trị, bảo đảm quốc phòng - an ninh, mở rộng quan hệ đối ngoại; tạo điều kiện thuận lợi và bảo đảm môi trường cho phát triển du lịch, tạo động lực cho các ngành, lĩnh vực khác phát triển.

- Tổ chức các lớp đào tạo, bồi dưỡng, tập huấn về: quy tắc ứng xử văn minh du lịch; kỹ năng giao tiếp; nghiệp vụ thuyết minh cơ bản cho mỗi người dân khi tham gia vào hoạt động du lịch; và nâng cao năng lực, trách nhiệm bảo tồn và quảng bá sản phẩm du lịch của cộng đồng dân cư nơi có sản phẩm du lịch, qua đó đẩy mạnh việc hỗ trợ xây dựng các khu du lịch cộng đồng.

- Thực hiện các chương trình phát thanh, truyền hình, báo chí tuyên truyền, quảng bá hình ảnh, đất nước, con người Thái Bình, đảm bảo du lịch là một trong những nội dung thường xuyên trong các chương trình truyền hình, truyền thông của các cơ quan thông tin đại chúng các cấp.

2. Cơ cấu lại ngành Du lịch bảo đảm tính chuyên nghiệp, hiện đại và phát triển bền vững theo quy luật của kinh tế thị trường và hội nhập quốc tế

- Rà soát, điều chỉnh quy hoạch, đề án, dự án phát triển du lịch phù hợp với quan điểm, mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp mới của Nghị quyết 08-NQ/TW, chú trọng tập trung nguồn lực xây dựng các khu vực động lực phát triển du lịch.

- Tăng cường quản lý điểm đến, tập trung khắc phục yếu kém, thúc đẩy phát triển du lịch nhằm tạo dựng môi trường du lịch Thái Bình thân thiện. Khai thác tiềm năng, thế mạnh các sản phẩm du lịch văn hóa, lễ hội, tâm linh, các di tích, danh thắng và du lịch nghỉ dưỡng, sinh thái.

- Đẩy mạnh công tác quy hoạch, kế hoạch đi đôi với nâng cao trình độ quản lý. Tăng cường sự phối hợp các cấp, các ngành, các tổ chức chính trị xã hội, chính quyền các địa phương và các tổ chức chính trị xã hội trên địa bàn tỉnh như: Ủy ban Mặt trận Tổ quốc, Hội Nông dân, Hội Liên hiệp Phụ nữ, Đoàn Thanh niên, Hội Cựu chiến binh... triển khai nhiệm vụ bảo tồn, phát huy di tích lịch sử - văn hóa, bảo vệ cảnh quan môi trường tự nhiên. Gắn công tác thi đua với việc bảo tồn, phát huy giá trị di tích lịch sử văn hóa, cảnh quan môi trường triển khai tới từng các cán bộ, đảng viên, xã, phường, thị trấn, khu dân cư nơi có di tích lịch sử - văn hóa.

3. Đa dạng hóa và nâng cao chất lượng các hoạt động du lịch, hình thành sản phẩm mang thương hiệu đặc trưng của Thái Bình

Xây dựng và nâng cấp hệ thống cơ sở vật chất, kỹ thuật, đa dạng hóa, hiện đại hóa trang thiết bị, phương tiện hoạt động nhằm đáp ứng nhu cầu ngày càng cao của du khách và yêu cầu phát triển du lịch trong thời kỳ mới.

- Tập trung phát triển đồng thời du lịch văn hóa tâm linh và du lịch sinh thái biển, du lịch làng nghề, du lịch cộng đồng; lấy du lịch cộng đồng làm mũi nhọn, hình thành các tour du lịch chuyên đề... để từng bước hình thành những

sản phẩm du lịch đặc trưng, độc đáo, mang đậm bản sắc Thái Bình, tạo sức hút mạnh mẽ đối với khách du lịch.

- Đầu tư xây dựng một số điểm du lịch cộng đồng gắn với hoạt động biểu diễn nghệ thuật dân gian như: Hát chèo, múa rối nước, hát chầu văn...

- Xây dựng lộ trình liên kết hợp tác với các tỉnh lân cận và các trung tâm du lịch lớn trong nước để xây dựng tuyến du lịch liên tỉnh, liên vùng, đặc biệt tập trung liên kết với các tỉnh, thành phố: Hà Nội, Ninh Bình, Hải Phòng...

- Hỗ trợ đầu tư các điểm tham quan du lịch gắn với khu, điểm du lịch, làng nghề như: phòng trưng bày giới thiệu sản phẩm, biển chỉ dẫn, nhà vệ sinh đạt chuẩn, khu dịch vụ, bãi đỗ xe....; khuyến khích sản xuất những mặt hàng lưu niệm, đặc sản đặc trưng của địa phương.

4. Đầu tư phát triển nhanh hạ tầng và cơ sở vật chất kỹ thuật về lĩnh vực Du lịch

- Đầu tư phát triển hạ tầng kết nối giao thông, hạ tầng giao thông tại các địa bàn trọng điểm là động lực phát triển du lịch; nâng cao chất lượng dịch vụ vận tải và đảm bảo an toàn giao thông cho khách du lịch. Mở rộng hệ thống đường tỉnh, đường huyện, giao thông nông thôn, trong đó ưu tiên phát triển các tuyến giao thông đến các khu, điểm du lịch để tạo điều kiện thuận lợi cho việc đón khách du lịch trong nước và quốc tế đến Thái Bình và tiếp cận các khu điểm du lịch trên địa bàn. Nâng cấp, mở rộng quốc lộ 10, quốc lộ 39, quốc lộ 37B; hoàn thành tuyến đường bộ Thái Bình - Hà Nam (nối quốc lộ 10, quốc lộ 39 với đường cao tốc Pháp Vân - Cầu Giẽ qua cầu Thái Hà), tuyến đường bộ ven biển nối với Hải Phòng, Quảng Ninh, Nam Định, Thanh Hóa (qua các huyện Thái Thụy, Tiền Hải)... và các hệ thống giao thông quan trọng khác, tạo điều kiện thuận lợi để Thái Bình liên kết vùng, liên vùng và liên kết quốc tế phát triển du lịch.

- Tăng cường thu hút các nguồn lực xã hội đầu tư phát triển hệ thống cơ sở vật chất kỹ thuật ngành du lịch. Khuyến khích các nhà đầu tư chiến lược đầu tư hình thành các khu dịch vụ du lịch phức hợp, các trung tâm mua sắm, giải trí chất lượng cao tại các địa bàn trọng điểm.

- Triển khai thực hiện Quy hoạch phát triển du lịch Thái Bình đến năm 2025, định hướng đến năm 2030, đồng thời rà soát, điều chỉnh các quy hoạch phát triển các khu, điểm du lịch đã phê duyệt của tỉnh cho phù hợp với tình hình thực tế hiện nay, tạo điều kiện để thu hút đầu tư xây dựng, cải tạo hệ thống cơ sở hạ tầng du lịch của tỉnh.

- Phát triển hạ tầng giao thông và hệ thống dịch vụ khác để kết nối các khu, điểm du lịch trong tỉnh và khu vực tạo các tuyến du lịch hấp dẫn.

5. Bổ sung hoàn thiện cơ chế, chính sách tạo môi trường thuận lợi cho doanh nghiệp và cộng đồng phát triển du lịch, huy động các nguồn lực đầu tư phát triển, đặc biệt đối với các nhà đầu tư chiến lược, có trách nhiệm với môi trường

- Tiếp tục hoàn thiện hệ thống cơ chế, chính sách phù hợp thúc đẩy phát triển du lịch, đáp ứng yêu cầu, tính chất của ngành kinh tế tổng hợp, hoạt động

theo cơ chế thị trường. Ban hành cơ chế, chính sách huy động tối đa nguồn lực xã hội để đầu tư phát triển du lịch theo định hướng cơ cấu lại ngành du lịch. Triển khai kịp thời, có hiệu quả các chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước trong hoạt động du lịch.

- Đẩy mạnh cải cách hành chính, tạo môi trường cạnh tranh bình đẳng, minh bạch, thuận lợi cho doanh nghiệp kinh doanh du lịch. Khuyến khích doanh nghiệp đổi mới, sáng tạo, đa dạng hóa các loại hình, sản phẩm du lịch phù hợp với định hướng cơ cấu lại ngành Du lịch. Hỗ trợ doanh nghiệp khởi nghiệp kinh doanh du lịch, đặc biệt ở những địa phương có lợi thế.

- Ban hành cơ chế, chính sách khuyến khích, hỗ trợ các nhà đầu tư, các doanh nghiệp trong và ngoài nước thực hiện đầu tư các dự án phát triển du lịch. Chính sách hỗ trợ phát triển du lịch được thực hiện trên các nội dung: xây dựng cơ sở hạ tầng; tuyên truyền, quảng bá du lịch; đào tạo, phát triển nguồn nhân lực du lịch; nghiên cứu, khôi phục và phát huy các loại hình văn hóa, nghệ thuật dân gian, ngành, nghề thủ công truyền thống, ẩm thực, sản xuất hàng lưu niệm mang đậm bản sắc văn hóa địa phương phục vụ du lịch.

- Tạo điều kiện thuận lợi để người dân trực tiếp tham gia kinh doanh và hưởng lợi từ du lịch; ban hành các chính sách hỗ trợ phát triển du lịch cộng đồng. Nâng cao vai trò của cộng đồng trong việc xây dựng cộng đồng du lịch văn minh, thân thiện; phát huy vai trò của các tổ chức xã hội nghề nghiệp liên quan đến du lịch.

- Có cơ chế ưu tiên đối với dự án đầu tư phát triển phương tiện vận chuyển khách du lịch, đặc biệt là đội tàu du lịch đường thủy; đầu tư xây dựng các sản phẩm du lịch mới phù hợp với nhu cầu của du khách.

6. Tăng cường xúc tiến, quảng bá du lịch

- Đổi mới cách thức, nội dung, tăng cường ứng dụng công nghệ hiện đại, bảo đảm thực hiện thống nhất, chuyên nghiệp và nâng cao hiệu quả xúc tiến, quảng bá du lịch trong và ngoài nước; xây dựng thương hiệu, biểu tượng du lịch Thái Bình.

- Đẩy mạnh xã hội hóa trong hoạt động xúc tiến, quảng bá du lịch. Nâng cao vai trò, trách nhiệm của Hiệp hội du lịch trong việc xúc tiến, quảng bá du lịch. Khuyến khích, hỗ trợ doanh nghiệp du lịch hướng tới đặt văn phòng đại diện tại nước ngoài và tại một số tỉnh, thành phố lớn trong nước. Phát huy vai trò của cộng đồng người Thái Bình ở nước ngoài, hội đồng hương Thái Bình ở các tỉnh, thành phố trong hoạt động xúc tiến, quảng bá du lịch.

- Tổ chức một số điểm cung cấp thông tin miễn phí, đường dây nóng hỗ trợ cho khách du lịch khi đến Thái Bình. Đa dạng hóa các hình thức tiếp thị du lịch thông qua nhiều kênh như: các phương tiện thông tin đại chúng, quảng bá internet bằng nhiều ngôn ngữ, kết hợp với nâng cao nhận thức về vai trò, vị trí ngành Du lịch, liên kết du lịch lữ hành, hội thảo, hội chợ, tham quan khảo sát cho các đối tác trong và ngoài nước,... phù hợp với định hướng thị trường khách du lịch của tỉnh.

- Đăng cai tổ chức và tham gia các sự kiện du lịch trong và ngoài nước; liên kết xây dựng thương hiệu và quảng bá điểm đến tại các thị trường du lịch có tiềm năng trong nước và nước ngoài.

7. Phát triển nguồn nhân lực du lịch

- Xây dựng chính sách thu hút đầu tư, đẩy mạnh xã hội hóa và hợp tác quốc tế trong việc đào tạo và phát triển nguồn nhân lực du lịch. Đa dạng hóa các hình thức đào tạo, tăng cường ứng dụng khoa học - công nghệ tiên tiến trong đào tạo, bồi dưỡng, phát triển nguồn nhân lực du lịch. Ưu tiên tuyển chọn và có cơ chế, chính sách ưu đãi trong quản lý và sử dụng nguồn nhân lực.

- Xây dựng và triển khai chương trình bồi dưỡng, nâng cao năng lực cho lực lượng lao động trong ngành du lịch về chuyên môn nghiệp vụ, ngoại ngữ, tin học và các kỹ năng giao tiếp, ứng xử theo hướng chuẩn hóa, chú trọng đến các doanh nghiệp vừa và nhỏ, các ngành nghề cụ thể như tiếp tân, buồng, bếp, thuyết minh viên để nâng cao khả năng cạnh tranh của các doanh nghiệp du lịch. Hình thành đội ngũ thuyết minh viên tại các khu, điểm du lịch trọng điểm của tỉnh; đào tạo các kỹ năng cần thiết cho người dân tham gia hoạt động du lịch cộng đồng.

- Huy động các nguồn lực từ xã hội và nguồn ngân sách nhà nước, cùng với sự tham gia của các doanh nghiệp để đào tạo nguồn nhân lực du lịch tại chỗ.

- Điều tra, đánh giá nguồn nhân lực du lịch của tỉnh để xây dựng đề án, kế hoạch đào tạo, đào tạo lại và bổ sung nguồn nhân lực phù hợp với yêu cầu phát triển du lịch.

8. Tăng cường năng lực và hiệu quả quản lý nhà nước về du lịch

- Tăng cường sự lãnh đạo của cấp ủy, sự chỉ đạo, điều hành của các cấp chính quyền, sự tích cực tham gia của các đoàn thể và các tầng lớp nhân dân trong hoạt động du lịch. Kiện toàn tổ chức bộ máy, nâng cao hiệu lực, hiệu quả hoạt động, đáp ứng yêu cầu quản lý liên ngành, liên vùng của hoạt động du lịch.

- Phát huy vai trò của Ban chỉ đạo Phát triển du lịch, cùng cổ hoạt động của Hiệp hội du lịch với sự tham gia tích cực, rộng rãi của các doanh nghiệp du lịch nhằm nâng cao hiệu quả quản lý và phối hợp liên ngành.

- Nâng cao chất lượng hoạt động của Trung tâm Xúc tiến du lịch và bộ phận hỗ trợ du khách tại các khu, điểm du lịch. Thực hiện quản lý theo các quy hoạch đã được phê duyệt.

- Triển khai các giải pháp nhằm bảo vệ an toàn cho du khách, nâng cao chất lượng dịch vụ du lịch tại các khu, điểm du lịch; thẩm định và công nhận dịch vụ du lịch đạt chuẩn đối với các cơ sở dịch vụ phục vụ khách du lịch. Thường xuyên kiểm tra và xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm.

- Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra việc chấp hành các quy định của pháp luật về quản lý xuất nhập cảnh, cư trú, đi lại của khách du lịch nước ngoài để bảo đảm an ninh; y tế, phòng chống dịch bệnh tại các điểm tham quan du lịch; phòng ngừa, ngăn chặn các đối tượng lợi dụng hoạt động du lịch để xâm phạm an ninh quốc gia và trật tự an toàn xã hội.

- Đè cao trách nhiệm của người đứng đầu cấp ủy, chính quyền địa phương trong tổ chức, triển khai, quản lý hoạt động du lịch; bảo đảm vệ sinh môi trường, vệ sinh an toàn thực phẩm, niêm yết giá và bán hàng đúng giá niêm yết; xử lý dứt điểm việc kinh doanh lấn chiếm lòng lề đường, bán hàng rong, ăn xin, chèo kéo khách.

III. KINH PHÍ THỰC HIỆN

Kinh phí thực hiện từ nguồn vốn được phân bổ hàng năm của các đơn vị, nguồn xã hội hóa và các nguồn huy động hợp pháp khác.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Các sở, ngành, đơn vị, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố theo chức năng nhiệm vụ được giao triển khai xây dựng kế hoạch cụ thể thực hiện Nghị quyết số 08-NQ/TW ngày 16/01/2017 của Bộ Chính trị về phát triển du lịch trở thành ngành kinh tế mũi nhọn của Chính phủ; bảo đảm thực hiện kịp thời và hiệu quả những nội dung được phân công, thường xuyên báo cáo kết quả về Ủy ban nhân dân tỉnh (qua Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch).

2. Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tham mưu UBND tỉnh thực hiện công tác quản lý nhà nước về du lịch trên địa bàn tỉnh; tham mưu UBND tỉnh tổ chức thực hiện Kế hoạch sau khi ký ban hành; đôn đốc các sở, ngành, địa phương và các cơ quan, đơn vị liên quan tập trung triển khai thực hiện Kế hoạch và tổng hợp tình hình báo cáo UBND tỉnh 6 tháng và hàng năm, đồng thời tham mưu bổ sung, điều chỉnh nội dung của Kế hoạch cho phù hợp với tình hình thực tế.

3. Trong quá trình tổ chức triển khai thực hiện Kế hoạch, nếu thấy cần thiết phải bổ sung, điều chỉnh, các sở, ban, ngành, địa phương, đơn vị liên quan chủ động có văn bản gửi Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch để tổng hợp báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, quyết định./g

Nơi nhận:

- Chủ tịch và các PCT UBND tỉnh;
- Bộ Văn hóa Thể thao và Du lịch;
- Tổng cục Du lịch;
- Các sở, ban, ngành thuộc tỉnh;
- UBND huyện, thành phố;
- Ban CĐPTDL Thái Bình;
- Hội Du lịch Thái Bình;
- Lưu VT, TH.nh

KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Nguyễn Thị Linh

PHỤ LỤC

**CHƯƠNG TRÌNH TRIỂN KHAI KẾ HOẠCH HÀNH ĐỘNG CỦA ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH
THỰC HIỆN NGHỊ QUYẾT SỐ 103/NQ-CP NGÀY 06/10/2017 CỦA CHÍNH PHỦ
VỀ PHÁT TRIỂN DU LỊCH TRỞ THÀNH NGÀNH KINH TẾ MỦI NHỌN**

(Ban hành kèm theo Kế hoạch số 10 KH/UBND ngày 04 tháng 02 năm 2018 của UBND tỉnh)

STT	Nội dung, nhiệm vụ	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian thực hiện
01	Nâng cao nhận thức của xã hội về phát triển du lịch			
	* Ban chỉ đạo Phát triển Du lịch			
	Nghiên cứu, tham mưu UBND tỉnh ban hành cơ chế chính sách phối hợp giữa các sở, ban, ngành, các cấp chính quyền trong công tác chỉ đạo hoạt động du lịch.	Ban CĐPTDL	Các thành viên BCĐ	2018-2022
	Hợp sơ kết, tổng kết.	Ban CĐPTDL	Các thành viên BCĐ	Hàng năm
	Xây dựng chương trình khảo sát, học tập kinh nghiệm các tinh bột trong việc định hướng cho phát triển du lịch .	Ban CĐPTDL	Các thành viên BCĐ	Hàng năm
	* Sở Văn hóa Thể thao và Du lịch			
	Triển khai thực hiện Quy hoạch phát triển du lịch Thái Bình đến năm 2025, định hướng đến năm 2030	Sở VHTTDL	Các sở, ban, ngành có liên quan; UBND hyphen, thành phố; các khu, điểm và doanh nghiệp du lịch	
	Tổ chức phô biến, quán triệt, tuyên truyền sâu rộng nội dung Nghị quyết 08-NQ/TW, các chủ trương chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước về phát triển du lịch.	Sở VHTTDL	UBND hyphen, thành phố; các doanh nghiệp du lịch	Hàng năm
	Xây dựng kế hoạch tổ chức các hoạt động hưởng ứng: ngày Du lịch Việt Nam; Năm Du lịch Quốc gia; Chương trình kích cầu du lịch nội địa;	Sở VHTTDL	Các sở, ban, ngành có liên quan; Các khu, điểm du lịch	Hàng năm
	Xây dựng và tổ chức các lớp tập huấn nâng cao nghiệp vụ cho lực lượng lao động trong ngành du lịch trên địa bàn toàn tỉnh.	Sở VHTTDL	UBND các hyphen, thành phố;	Hàng năm

STT	Nội dung, nhiệm vụ	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian thực hiện
	Hướng dẫn UBND các huyện, thành phố, QLDT lập hồ sơ các khu, điểm du lịch công nhận là khu, điểm du lịch địa phương, quốc gia.	Sở VHTTDL	UBND huyện, thành phố	Hàng năm
	Xây dựng trang Website du lịch Thái Bình	Sở VHTTDL	Sở Thông tin truyền thông	2018-2019
	Xây dựng các chương trình, chuyên mục, tin, bài, phóng sự phát trên truyền hình nhằm tuyên truyền, quảng bá về tiềm năng du lịch của tỉnh.	Sở VHTTDL	Trung tâm Xúc tiến du lịch, Tạp chí ngành, Báo Thái Bình, Đài Phát thanh và Truyền hình Thái Bình, các đơn vị có liên quan	Hàng năm
	Xây dựng đề án phát triển du lịch cộng đồng tại Thái Bình	Sở VHTTDL	Sở, ban, ngành của tỉnh UBND huyện, thành phố	2018-2019
02	Cơ cấu lại ngành Du lịch bảo đảm tính chuyên nghiệp, hiện đại và phát triển bền vững theo quy luật của kinh tế thị trường và hội nhập quốc tế			
	- Phối hợp các sở, ngành liên quan nghiên cứu, đề xuất các chính sách đặc thù để phát triển du lịch phù hợp với điều kiện, đặc điểm của địa phương.	Sở VHTTDL	Các sở, ban, ngành có liên quan	2018 -2022
	- Khuyến khích, hướng dẫn các doanh nghiệp kinh doanh du lịch đăng ký công nhận CSLTDL, cơ sở dịch vụ ăn uống, mua sắm, phương tiện vận chuyển khách du lịch đạt chuẩn.	Sở VHTTDL	Sở Giao thông Vận tải; Phòng VHTT huyện, thành phố; doanh nghiệp du lịch.	Hàng năm
03	Đa dạng hóa và nâng cao chất lượng các hoạt động du lịch, hình thành sản phẩm mang tính thương hiệu đặc trưng của Thái Bình			
	Lập kế hoạch xây dựng sản phẩm lưu niệm du lịch đặc trưng của Thái Bình; ẩm thực; quà tặng lưu niệm,...	Sở VHTTDL	Sở KHĐT, Sở Tài chính, Sở Công thương, UBND huyện, thành phố.	2018-2022
	Tổ chức các hoạt động kết nối, liên kết phát triển du lịch với các tỉnh, thành phố trong khu vực và trong nước.	Sở VHTTDL	TTXTDL, Hội du lịch Thái Bình; các doanh nghiệp du lịch	Hàng năm

STT	Nội dung, nhiệm vụ	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian thực hiện
04	Đầu tư phát triển nhanh hạ tầng và cơ sở vật chất kỹ thuật về lĩnh vực Du lịch			
	Xây dựng các khu dịch vụ du lịch phức hợp, trung tâm mua sắm, giải trí gắn với du lịch	Sở VHTTDL	Các sở, ban, ngành liên quan; UBND huyện, thành phố và doanh nghiệp	2018-2022
	Tiếp tục đầu tư nâng cấp các tuyến đường giao thông đặc biệt ưu tiên các dự án đường giao thông đến các khu, điểm du lịch.	Sở VHTTDL	Các sở, ban, ngành liên quan; UBND huyện, thành phố	2018
	Biển chỉ dẫn tới các khu, điểm du lịch của tỉnh (đền Trần, chùa Keo, đình, đền bến tượng A Sào,...)	Sở VHTTDL	Các sở, ban, ngành có liên quan	2018 -2020
05	Bổ sung hoàn thiện cơ chế, chính sách tạo môi trường thuận lợi cho doanh nghiệp và cộng đồng phát triển du lịch, huy động các nguồn lực đầu tư phát triển đặc biệt đối với các nhà đầu tư chiến lược, có trách nhiệm với môi trường			
	Tiếp tục thực hiện cải cách thủ tục hành chính tạo điều kiện thuận lợi tối đa cho doanh nghiệp và khách du lịch hoạt động và tham quan tại Thái Bình	Sở VHTTDL	Các sở, ban, ngành liên quan; UBND các huyện, thành phố	Hàng năm
	Chủ trì, phối hợp với Sở VHTTDL, các sở, ngành có liên quan xây dựng cơ chế ưu đãi thu hút đầu tư cho du lịch; ưu tiên kêu gọi đầu tư và cấp phép đầu tư cho các dự án du lịch	Sở KHĐT	Sở VHTTDL và các sở, ngành có liên quan.	2018-2022
	Xây dựng và trình UBND tỉnh ban hành Quyết định thành lập Quỹ hỗ trợ phát triển doanh nghiệp	Sở VHTTDL	Các sở, ngành có liên quan.	2018-2020
	Tham mưu cho UBND tỉnh tăng cường hỗ trợ ngân sách nhà nước đầu tư cho xây dựng cơ sở hạ tầng du lịch.	Sở KHĐT	Sở VHTTDL	Hàng năm
	Ưu tiên bố trí ngân sách nhà nước cho chương trình hỗ trợ	Sở Tài chính	Sở KHĐT, Sở Tài chính	Hàng năm

STT	Nội dung, nhiệm vụ	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian thực hiện
	phát triển hạ tầng du lịch			
	Tham mưu cho UBND tỉnh bố trí ngân sách nhà nước đầu tư cho phát triển hạ tầng giao thông đặc biệt ưu tiên các dự án hạ tầng tuyến đường đến các khu, điểm du lịch.	Sở GTVT	Sở VHTTDL	Hàng năm
	Nghiên cứu đề xuất các chính sách, cơ chế đặc thù về đất đai, tạo nguồn đất cho hoạt động du lịch địa phương.	Sở TN&MT	Sở VHTTDL	2018 -2022
	Căn cứ vào các quy định về sử dụng đất để xuất điều chỉnh mức thuế sử dụng và thuê đất, chuyên đổi mục đích kinh doanh phù hợp cho các dự án đầu tư về du lịch.	Sở TN&MT	Sở VHTTDL	2018 -2022
	Hướng dẫn, kiểm tra và xử lý vi phạm tại các khu, điểm du lịch, các cơ sở dịch vụ du lịch áp dụng các quy chuẩn về môi trường.	Sở TN&MT	Sở VHTTDL	Hàng năm
06	Tăng cường xúc tiến, quảng bá du lịch			
	Xây dựng thương hiệu, biểu tượng du lịch Thái Bình	Sở VHTTDL	Sở Thông tin và Truyền thông, các cơ quan báo chí, truyền hình; Các sở, ban, ngành liên quan	2019-2022
	Xây dựng và triển khai chương trình ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động, tuyên truyền quảng bá xúc tiến du lịch.	Sở VHTTDL & Hội Du lịch	Các thành viên Hội du lịch	Hàng năm
	Hỗ trợ, bảo trì, nâng cấp trang website (đường dẫn, nội dung bằng hai thứ tiếng: Việt – Anh ...).	Sở VHTTDL	Trung tâm Xúc tiến du lịch, Sở Thông tin và Truyền thông	Hàng năm
	Tham gia Hội chợ về du lịch	Sở VHTTDL	Trung tâm Xúc tiến du lịch, các doanh nghiệp Du lịch	Hàng năm
07	Phát triển nguồn nhân lực du lịch			
	Điều tra, khảo sát, xây dựng phương án đào tạo và phát triển	Sở VHTTDL	Các sở, ban, ngành liên quan	Hàng năm

STT	Nội dung, nhiệm vụ	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian* thực hiện
	nguồn nhân lực du lịch của tỉnh			
	Có cơ chế, chính sách ưu đãi trong quản lý và sử dụng nguồn nhân lực du lịch	Sở VHTTDL	Các sở, ban, ngành liên quan	Hàng năm
	Đảm bảo chất lượng dịch vụ trên phương tiện vận tải khách du lịch	Sở GTVT	Sở VHTTDL	Hàng năm
	Phối hợp mở các lớp đào tạo, bồi dưỡng nghiệp vụ quản lý, nâng cao năng lực chuyên môn cho cán bộ quản lý nhà nước về du lịch	Sở VHTTDL	Các sở, ban, ngành liên quan	Hàng năm
08	Tăng cường năng lực và hiệu quả quản lý nhà nước về du lịch			
	Tăng cường hướng dẫn, kiểm tra thực hiện các văn bản chỉ đạo của nhà nước về du lịch tới các doanh nghiệp du lịch trên địa bàn	Sở VHTTDL	Các sở, ban, ngành liên quan	Hàng năm
	Đề xuất giải pháp, phối hợp trong công tác quản lý nhà nước về du lịch giữa các địa phương trong tỉnh.	Sở VHTTDL	UBND huyện, thành phố	Hàng năm
	Xây dựng cơ chế phối hợp, tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra và đảm bảo VSATTP, an ninh, an toàn cho du khách tại các điểm tham quan, nhà hàng, khách sạn.	Sở VHTTDL	Công an tỉnh; Sở Y tế	Hàng năm